

Số: 02/2025/QĐST-HNGĐ

Bảo Thắng, ngày 20 tháng 01 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213 và Khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Luật phí và Lệ phí năm 2015

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 01/2025/TLST- HNGĐ ngày 02 tháng 01 năm 2025 về việc “ *Công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận việc nuôi con khi ly hôn*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

+ Anh Trịnh Đức T;

+ Chị Lê Thị H;

Cùng địa chỉ: Tổ dân phố P, thị trấn P, huyện B, tỉnh Lào Cai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Trịnh Đức T và chị Lê Thị H kết hôn với nhau vào ngày 19/02/2014 tại UBND phường Liên Bảo, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc. Sau khi ký kết hôn anh, chị chung sống hòa thuận hạnh phúc đến năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân chính là do vợ, chồng luôn bất đồng quan điểm sống, trong cách làm ăn kinh tế và trong cuộc sống hàng ngày. Khi mâu thuẫn xảy ra vợ, chồng hai người không tìm ra được tiếng nói chung, dẫn đến thường xuyên xảy ra cãi nhau tình cảm vợ chồng rạn nứt không có hạnh phúc. Mâu thuẫn vợ chồng xảy ra đã được hai bên gia đình can thiệp, hòa giải nhưng cuộc sống không hàn gắn được, mà ngày càng trở lên trầm trọng. Nay, anh Trịnh Đức T và chị Lê Thị H xét thấy cuộc sống vợ chồng thực sự không còn hạnh phúc. Anh Trịnh Đức T và chị Lê Thị H đề nghị Tòa án công nhận cho anh, chị được thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Quá trình chung sống anh Trịnh Đức T và chị Lê Thị H có với nhau 02 người con chung là cháu Trịnh Pha L, sinh ngày 09/9/2015 và cháu Trịnh Tiểu M, sinh ngày 26/02/2020. Khi ly hôn anh Trịnh Đức T và chị Lê Thị H thống nhất, thỏa thuận: Anh Trịnh Đức T được quyền nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Trịnh Pha L, sinh ngày 09/9/2015 và cháu Trịnh Tiểu M, sinh ngày

26/02/202 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Chị Lê Thị H không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

[3] Về lệ phí việc dân sự: Anh Trịnh Đức T và Chị Lê Thị H mỗi người phải chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền lệ phí việc dân sự sơ thẩm.

Xét thấy yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận việc nuôi con chung của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên cần chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải đoàn tụ không thành ngày 10 tháng 01 năm 2025 không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Trịnh Đức T và chị Lê Thị H. Quan hệ hôn nhân giữa anh Trịnh Đức T và chị Lê Thị H chấm dứt kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật.

- Về con chung: Giao cháu Trịnh Pha L, sinh ngày 09/9/2015 và cháu Trịnh Tiểu M, sinh ngày 26/02/202 cho anh Trịnh Đức T là người trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Chị Lê Thị H không phải có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, chị Lê Thị H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

2. Về lệ phí tòa án: Anh Trịnh Đức T và chị Lê Thị H mỗi người phải chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền lệ phí việc dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo Giấy thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số 000002612524 ngày 02/01/2025 và Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001113 ngày 06/01/2025 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai. Xác nhận anh Trịnh Đức T và chị Lê Thị H chị đã nộp đủ tiền lệ phí việc dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh LC (1);
- VKSND huyện Bảo Thắng (2);
- THADS huyện Bảo Thắng (1);
- Người yêu cầu (2);
- UBND phường Liên Bảo, thành phố Vinh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc (1);
- Lưu văn phòng (1);
- Lưu hồ sơ vụ án (1).

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thúy Hằng

